

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 174/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H, ngày 19 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 289/2017/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2017 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1978.

Trú tại: Khu vực 1, xã C, huyện H, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm 1983.

Trú tại: Khu vực 1, xã C, huyện H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Thúy Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Ánh M, sinh ngày 28/02/2008 cho anh Nguyễn Quang T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Q, sinh ngày 09/12/2012 cho chị Nguyễn Thị Thúy Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Thúy Q là: 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày 01/10/2017 cho đến khi cháu Nguyễn Q đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quang T không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thúy Q cấp dưỡng nuôi con chung (việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Thúy Q tự nguyện).

Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Thúy Q được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Quyền yêu cầu thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung vợ chồng*: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Thúy Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Quang T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2010/00007566 ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện H - Thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Quang T đã nộp đủ toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND.TP.Hà Nội;
- VKSND.H.H;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ và VP.

Nguyễn Thị Kim Anh

